TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 17 tháng 9 năm 2021*

Q1 ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 59/2021/TLST-HNGĐ, ngày 30/7/2021 về việc: *"Ly hôn và nuôi con chung"* giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Vĩnh A, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hùng M, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Vĩnh A, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Q1 số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễm, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Q1 ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Hùng M;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là: Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 09/6/2008 và Nguyễn Xuân Q1, sinh ngày 13/11/2010. Giao cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn

Hùng M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và có Q đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải Q1.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm được trừ trong số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003649, ngày 30/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3.Q1 định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã LVS (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Toà án (để công bố);
- Lưu HS,VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Nhân